

Số: /BNNMT-LNKL

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ
họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh An Giang do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 498/UBNDGS16 ngày 12/6/2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI;

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri (Kiến nghị số 110)

“Xã Hòn Nghệ, tỉnh An Giang đang trồng hơn 20.000 cây Dó bầu trong độ tuổi khai thác (trước đây chính quyền địa phương khuyến khích người dân trồng để phát triển kinh tế hộ gia đình), tuy nhiên hiện tại khai thác không được do cây Dó bầu đã được công nhận thuộc nhóm cây quý hiếm. Cử tri kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét đề ra giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân.”.

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

Nội dung kiến nghị được giải trình, cung cấp thông tin:

Tại Việt Nam hiện nay, các loài Dó bầu (trầm) thuộc chi *Aquilaria* spp. không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm quản lý theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm, loài động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES). Tuy nhiên, loài Dó bầu (trầm) được Hội nghị các quốc gia thành viên CITES lần thứ 20 thông qua bổ sung vào thuộc Phụ lục II Công ước (CITES), nên việc quản lý, khai thác, vận chuyển, mua bán và xuất khẩu được thực hiện theo quy định của pháp luật về thực thi CITES.

Theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT, các cơ sở trồng Dó bầu phải được cấp mã số cơ sở trồng, trừ trường hợp trồng dưới 30 cá thể không vì mục đích thương mại theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 25 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT.

Tại khoản 3 Điều 38 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT quy định: “3. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân

tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường thống kê các cơ sở trồng đã trồng loài nguy cấp, quý, hiếm hoặc loài thuộc Phụ lục CITES trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được cấp mã số hoặc Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học và gửi cơ quan cấp mã số, cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo quy định tại Thông tư này thực hiện cấp mã số cơ sở trồng, Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin của Sở Nông nghiệp và Môi trường.”.

Việc khai thác cây Dó bầu (trâm) thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT, cụ thể: “4. Khai thác, xuất bán, chuyển giao quyền sở hữu, vận chuyển mẫu vật thuộc Phụ lục CITES của cơ sở nuôi, cơ sở trồng đã được cấp mã số hoặc trường hợp quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều này: Chủ cơ sở nuôi, cơ sở trồng thực hiện việc cập nhật các thông tin vào sổ theo Mẫu số 10 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này và thực hiện quy định về hồ sơ lâm sản theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.”.

Như vậy, pháp luật hiện hành đã có quy định cụ thể về việc quản lý, khai thác, cây Dó bầu (trâm) do tổ chức, cá nhân gây trồng hợp pháp. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trồng cây Dó bầu trên địa bàn thực hiện các thủ tục theo quy định để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trong quá trình khai thác, tiêu thụ sản phẩm được thuận lợi, đúng quy định của pháp luật.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh An Giang;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh An Giang;
- Văn phòng ĐBQH tỉnh An Giang;
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, LNK.

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng